

Số: 147/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Đề án số 17/ĐA-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc sắp xếp hợp nhất tỉnh Yên Bái với tỉnh Lào Cai thành tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 05/TTr-VP ngày 01 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là Cổng TTĐT tỉnh) là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, là kênh cung cấp thông tin chính thống của tỉnh Lào Cai trên môi trường mạng; đầu mối kết nối, tích hợp thông tin với Cổng/trang TTĐT thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; tham mưu, quản lý việc xuất bản và phát hành Công báo tỉnh Lào Cai; Tổ chức thực hiện các dịch vụ về lĩnh vực thông tin truyền thông được giao theo quy định của pháp luật.

Cổng TTĐT tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng hoạt động theo quy định của pháp luật; trụ sở làm việc tại phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu xây dựng, tổ chức quản lý, vận hành hệ thống Cổng TTĐT tỉnh; kết nối, tích hợp với Cổng TTĐT Chính phủ, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số, Cổng TTĐT của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh;

2. Cung cấp, công khai thông tin, các hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;

3. Thông tin tuyên truyền phổ biến thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;

4. Công khai các thông tin theo quy định tại Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Nghị định 42/2022/NĐ-CP, ngày 24/6/2022 của Chính phủ, cụ thể:

a) Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc được giao chủ trì soạn thảo, trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tập văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản;

Việc cung cấp thông tin văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật hoặc Công báo Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

b) Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên;

c) Thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thống nhất, tích hợp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh;

d) Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm:

- Việc công bố quy hoạch tuân theo Luật Quy hoạch;

- Thông tin về danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật;

e) Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ;

f) Thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính đến cấp xã, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan;

g) Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Thống kê; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thông tin về dịch theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

h) Danh mục thông tin phải được công khai, trong đó nêu rõ địa chỉ, hình thức, thời điểm, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin;

i) Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai.

5. Cung cấp thông tin bằng tiếng nước ngoài: Tiếng Anh và các ngôn ngữ khác được giao theo quy định.

6. Thực hiện lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân vào dự thảo các văn bản cần phải xin ý kiến theo quy định.

7. Quản lý Hệ thống phần mềm tin nhắn mời họp (SMS) của UBND tỉnh; tiếp nhận phản ánh, góp ý của người dân chuyển tới các cơ quan, đơn vị, địa phương trên Ứng dụng Công dân số LaoCai-S; tổng hợp báo chí hàng ngày; cung cấp thông tin chính thống trên các nền tảng mạng xã hội.

8. Thực hiện nhiệm vụ giao tiếp giữa các cơ quan nhà nước với nhân dân trên Cổng TTĐT tỉnh, gồm: Chuyên mục Hỏi đáp; chuyên mục Đối thoại, tọa đàm, giải đáp chính sách, trao đổi.

9. Chấm điểm Cổng TTĐT của các cơ quan nhà nước trong phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về mức độ cập nhật, cung cấp thông tin.

10. Cung cấp các dữ liệu đặc tả cho Cổng TTĐT của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

11. Cung cấp các chức năng hỗ trợ tìm kiếm, liên kết và lưu trữ thông tin.

12. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho Ban Biên tập Cổng TTĐT cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

13. Tiếp nhận, cập nhật và quản lý văn bản theo quy định; cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí.

14. Cập nhật Công báo điện tử tỉnh Lào Cai theo quy định; cập nhật cơ sở dữ liệu Công báo tỉnh lên Công báo điện tử của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

15. Tổ chức thực hiện các dịch vụ thông tin, tuyên truyền hỗ trợ các cơ quan, doanh nghiệp phát triển, xây dựng thương hiệu trên Cổng TTĐT tỉnh theo quy định của pháp luật.

16. Tham mưu triển khai và công bố các kênh cung cấp thông tin trên môi trường mạng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

17. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn thuộc Công TTĐT tỉnh.

18. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế viên chức, người lao động; thực hiện chế độ tiền lương, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ theo quy định.

19. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

20. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy

a) Lãnh đạo Công Thông tin điện tử tỉnh gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

- Giám đốc là người đứng đầu Công Thông tin điện tử tỉnh, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Công Thông tin điện tử tỉnh.

- Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, điều động, luân chuyển và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh và quy định của pháp luật.

- Các viên chức chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao theo quy định.

b) Các phòng gồm:

- Phòng Kỹ thuật - Dữ liệu - Tổng hợp;

- Phòng Biên tập.

2. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Công Thông tin điện tử được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số người làm việc của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hàng năm.

Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và người lao động của Công Thông tin điện tử thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

Điều 4: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Công thông tin điện tử tỉnh Lào Cai ban hành nội quy, quy chế hoạt động và các quy chế phối hợp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Nội vụ, Công thông tin điện tử tỉnh Lào Cai; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Công TTĐT Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy,
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VX, NC (Ng, Tùng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn